TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14/4/2023
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thanh Hồng
2. Ông Hoàng Đình Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Tuyết Mai – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Thành - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/3/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1993
Nơi cư trú: Khu 02, xã M, huyện Đ, tỉnh P
- *Bị đơn:* Anh Vũ Cao C, sinh năm 1987
Nơi cư trú: Khu 02, xã M, huyện Đ, tỉnh P.

Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Vũ Thị Thu H trình bày:

Chị kết hôn với anh Vũ Cao C vào ngày 24/5/2013 trên cơ sở hai bên đều tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã M, huyện Đ, tỉnh P. Sau khi kết hôn chị về chung với gia đình anh C tại xã M. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 07 năm thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Từ tháng 6/2022 đến nay chị và anh C đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay xác định vợ chồng không còn tình cảm, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn là anh Vũ Cao C xác nhận việc kết hôn và quá trình vợ chồng chung sống, còn nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H có quan hệ

ngoại tình. Tuy từ tháng 6 năm 2022 chị H đã bỏ đi ở nơi khác, vợ chồng không quan tâm đến nhau nữa, nhưng anh xác định vẫn còn tình cảm với chị H, nên chị H xin ly hôn anh không nhất trí.

- Về con chung: Chị H và anh Cxác nhận vợ chồng có 02 con chung là Vũ Quốc D, sinh ngày 19/4/2014 và Vũ Hà M, sinh ngày 21/9/2015. Cháu D hiện đang ở với anh C, còn cháu M đang ở với chị H. Nếu ly hôn chị H và anh C đề nghị, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu D. Chị H và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Chị H và anh C đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Thu H và anh Vũ Cao C.

- Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Hà M, sinh ngày 21/9/2015, giao cho anh Vũ Cao C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Quốc D, sinh ngày 19/4/2014. Chị H và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Chị H và anh C không đề nghị giải quyết nên không phải giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị Thu H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn là chị Vũ Thị Thu H cư trú tại xã M, huyện Đ, tỉnh P khởi kiện yêu cầu ly hôn và giải quyết nuôi con chung của vợ chồng với bị đơn là anh Vũ Cao C cư trú cùng địa chỉ, nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị H tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh C đã được Tòa án triệu tập phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng không có mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H và anh Vũ Cao C đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 24/5/2013 tại UBND xã Minh Lương, trên cơ sở hai bên đều tự nguyện, đây là một hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận được khoảng 7 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Chính quyền địa phương xã Minh Lương và chị H, anh C cũng xác nhận mâu thuẫn vợ chồng. Mặc dù anh C không đồng ý ly hôn, nhưng anh cũng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy mâu

thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh C đã căng thẳng, trầm trọng kéo dài, mục đích xây dựng một gia đình hạnh phúc, bền vững không đạt được. Do vậy việc chị H xin ly hôn anh C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh C có 02 con chung là Vũ Quốc D, sinh ngày 19/4/2014 và Vũ Hà M, sinh ngày 21/9/2015. Cháu D đang ở với anh C, cháu M đang ở với chị H. Cháu M có nguyện vọng xin ở với mẹ, cháu D có nguyện vọng xin ở với bố. Do vậy sau khi ly hôn sẽ giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu M, giao cho anh C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu D. Chị H và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[2.3] Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Chị H và anh C không đề nghị giải quyết nên không phải giải quyết.

[2.4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Thu H và anh Vũ Cao C.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Hà M, sinh ngày 21/9/2015, giao cho anh Vũ Cao C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Quốc D, sinh ngày 19/4/2014. Chị H và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị H và anh C đều có quyền quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Không đề nghị giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị Thu H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền chị H phải nộp được được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0004338 ngày 27/02/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị H và anh C có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã Minh Lương;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Vũ Thường